

Bản án số: 360/2021/HS-PT

Ngày: 21/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Quang Huy

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Huân

Bà Chủ Phương Ngọc

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lý Minh Chính - *Thư ký Tòa án;*

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - *Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 267/2021/TLPT-HS ngày 17/3/2021 đối với các bị cáo CVB, KTK do có kháng cáo của bị cáo CVB đối với Bản án số 01/2021/HSST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội:

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**CVB**, sinh năm 1969 tại Hà Nội; Giới tính: nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn TH 1, phường VS, thị xã ST, thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: Số 25, ngõ 160, phường PT, thị xã ST, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: PVT, (đã chết); Con bà: KTX (Đã chết); Vợ: PTL, sinh năm 1972; Con: Có 02 con (sinh năm 1995 và 2006); Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến ngày 02/11/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị cáo không kháng cáo nhưng được Tòa án xem xét khi xét xử phúc thẩm:**

**KTK**, sinh năm 1976 tại Phú Thọ; Giới tính: nữ; Nơi ĐKKHKT: Khu 5, xã CH, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: KTH, sinh năm 1950; Con bà: HTL, sinh năm 1945; Chồng : LVD, sinh năm 1975 (Đã chết); Con: Có 02 con (sinh năm 1995 và 2006); Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến ngày 02/11/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện đang đi thi hành án phạt tù; vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào hồi 23 giờ 25 phút ngày 09/6/2020 Tổ công tác Công an huyện Ba Vì tiến hành kiểm tra hành chính đối với cơ sở tắm quất, massage có biển hiệu “*Đắm lưng TB*” tại thôn Đức Thịnh, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội do CVB làm chủ cơ sở. Quá trình kiểm tra Công an huyện Ba Vì đã phát hiện 02 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm tại các phòng số 03 và số 04 của cơ sở “*Đắm lưng TB*”, cụ thể là: Tại phòng số 03, NTC (*sinh năm 1988; Nơi cư trú: Bản CL, xã MC, huyện ML, tỉnh NMS La*) đang bán dâm cho NPL (*sinh ngày 15/3/2002; Nơi cư trú: Thôn ĐC, xã VH, huyện BV, Hà Nội*); Tại phòng số 04, HTTH (*sinh ngày 23/11/2003; Nơi cư trú: Khu 5 CH, TP. VT, tỉnh Phú Thọ*) đang bán dâm cho NMS (*sinh ngày 25/8/2003; Nơi cư trú: xã VH, huyện BV, Hà Nội*). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với CVB và KTK đang có hành vi chứa mại dâm.

Quá trình xác minh, điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì đã làm rõ:

Ngày 31/5/2019, CVB thuê căn nhà bà TLT (*sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã TL, huyện BV, Hà Nội*) để sử dụng làm cơ sở tắm quất, massage có biển hiệu “*Đắm lưng TB*”. Sau đó, CVB thuê KTK làm nhân viên dọn dẹp, nấu cơm cho quán; thuê LTC cùng HTTH làm nhân viên tắm quất massage.

Quá trình cơ sở “*Đắm lưng TB*” hoạt động, CVB nhận thấy nhiều khách hàng nam giới đến quán có nhu cầu muốn mua dâm. Do háms lợi, CVB đã nảy sinh ý định sử dụng cơ sở “*Đắm lưng TB*” làm địa điểm chứa mại dâm. Thực hiện ý định trên, ngày 09/6/2020 CVB bàn bạc và thỏa thuận với LTC và HTTH để LTC và HTTH làm gái bán dâm và thống nhất mỗi lần thực hiện việc bán dâm cho khách thì sẽ chia cho LTC, HTTH số tiền 100.000 đồng/01 lượt bán dâm. Được LTC và HTTH đồng ý, CVB bàn bạc với KTK để giao cho KTK đứng quầy thu tiền vé với số tiền 250.000đồng/01 lượt mua dâm và sắp xếp cho người mua dâm vào phòng massage của cơ sở. CVB thỏa thuận trả lương cho KTK 6.000.000 đồng/01 tháng và hứa hẹn nếu làm tốt thì sẽ trả thêm tiền công.

Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, NPL và NMS cùng bạn là KVH (*sinh năm 2002, trú tại: xã VH, huyện BV, Hà Nội*) đến cơ sở “*Đắm lưng TB*” để mua dâm. Tại đây họ đã gặp KTK, đặt vấn đề muốn mua dâm, được KTK đồng ý. Do chỉ có 02 nhân viên bán dâm nên KTK đã thu của NPL và NMS số tiền 500.000 đồng và đưa cho mỗi người 01 vé massage bên trên có ghi dòng chữ “*Đắm lưng TB*” rồi đưa NPL và NMS lần lượt vào các phòng số 03 và số 04 để chờ mua dâm còn KVH thì ngồi ở bàn uống nước ở quầy để chờ. Sau đó KTK đã sắp xếp LTC vào phòng số 03 để bán dâm cho NPL, HTTH vào phòng số 04 để bán dâm cho NMS. LTC và HTTH cầm theo bao cao su, khăn ướt được CVB phát cho từ trước đó vào các phòng số 3 và số 4 để bán dâm. Khi vào trong phòng, LTC và HTTH đã thu lại vé của khách mua dâm với mục đích làm căn cứ để thanh toán với CVB về việc bán dâm. Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày khi các đối

trượng đang có hành vi quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Vì, CVB và KTK đã khai nhận toàn bộ hành vi chứa mại dâm như đã nêu trên.

\* *Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:* 02 bao cao su đã qua sử dụng được thu giữ tại 02 phòng mua bán dâm; 02 cuống vé có tiêu đề “*Đám lung TB*”, có ghi số liên 00114 và 00115 được thu giữ tại 02 phòng mua bán dâm; 01 quyển vé trên các vé có tiêu đề “*Đám lung TB*”, liên ghi ngày 09/6 số liên 000101 đến 000200, có chữ ký của CVB trong từng vé được thu giữ tại quầy bán vé; Số tiền: 500.000 đồng thu giữ trên người của KTK là tiền KTK thu của khách đến mua dâm.

**\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã quyết định:** Tuyên bố các bị cáo CVB, KTK phạm tội “*Chứa mại dâm*”; Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo: CVB 63 tháng tù; xử phạt bị cáo: KTK 60 tháng tù; thời hạn tù đối với các bị cáo đều tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ đi thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có các quyết định về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/01/2021 bị cáo CVB có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; bị cáo KTK không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

**\* Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo CVB giữ nguyên kháng cáo, khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra. Bị cáo công nhận việc bị truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nộp văn bản của Công an huyện Thạch Thất xác nhận trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm bị cáo đã giúp Công an huyện Thạch Thất điều tra, phát hiện 01 vụ Chứa mại dâm để xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo CVB là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Chứa mại dâm*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Tòa án cấp sơ thẩm xử đã phạt bị cáo 63 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo CVB xuất trình 01 tài liệu thể hiện bị cáo đã giúp Công an huyện Thạch Thất phát hiện, bắt giữ 01 vụ môi giới mại dâm, đây là tình tiết mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo CVB, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo 02 đến 03 tháng tù, xử phạt bị cáo CVB từ 60 đến 61 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Về tố tụng:**

Kháng cáo của bị cáo CVB được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về LTC thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo KTK không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị đối với phần hình phạt của bị cáo KTK. Tuy nhiên, khi xem xét bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy có thể áp dụng Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự xem xét cả phần hình phạt của bị cáo KTK để bảo đảm khách quan, toàn diện vụ án.

**[2]. Về nội dung:**

*[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo CVB tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 09/6/2020 tại Cơ sở tắm quất, massage “*Đắm lưng TB*” ở thôn Đức Thịnh, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội do CVB làm chủ, các bị cáo CVB và KTK đã có hành vi chứa mại dâm, để cho 02 đôi nam nữ mua bán dâm nhằm thu lợi bất chính, cụ thể: Bố trí cho LTC bán dâm cho NPL tại phòng số 03 và HTTH bán dâm cho NMS tại phòng số 04 để thu lợi bất chính. Đến khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày khi các đối tượng đang có hành vi mua bán dâm, quan hệ tình dục thì bị Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang.

Hành vi chứa mại dâm của các bị cáo CVB, KTK là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu nếp sống văn minh, góp phần làm lây lan căn bệnh nguy hiểm HIV/AIDS. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo còn chứa chấp để HTTH (sinh ngày 23/11/2003) là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi bán dâm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo CVB, KTK về tội Chứa mại dâm theo điểm đ khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

*[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo CVB và hình phạt của bị cáo KTK:*

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo CVB có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo KTK không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị hình phạt của bị cáo KTK, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tại phiên tòa các bị cáo CVB, KTK đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo CVB 63 tháng tù, xử phạt bị cáo KTK 60 tháng tù.

### ***Xét thấy:***

Trong vụ án này bị cáo CVB là LTC cơ sở, để cho các đối tượng bán dâm tại cơ sở kinh doanh của mình nhằm hưởng lợi bất chính; Bị cáo KTK là người làm thuê cho bị cáo CVB, biết việc hành vi phạm tội như trên nhưng vẫn giúp sức. Trách nhiệm hình sự của bị cáo CVB cao hơn bị cáo KTK nên mức hình phạt của bị cáo CVB cao hơn hình phạt của bị cáo KTK là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo CVB xuất trình tài liệu do Công an huyện Thạch Thất xác nhận trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm bị cáo đã giúp Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ 01 vụ án Chứa mại dâm. Đây là tình tiết mới có thể xem xét áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự làm căn cứ giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo CVB, áp dụng các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo KTK: Sau khi xét xử sơ thẩm, mặc dù bị cáo KTK không kháng cáo, phần quyết định về hình phạt của bị cáo không bị kháng nghị nhưng Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự xem xét cả phần hình phạt của bị cáo KTK khi xét xử phúc thẩm. Xét thấy, bị cáo KTK là người đồng phạm giúp sức, vai trò thấp hơn bị cáo CVB, lần đầu phạm tội, mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo KTK có phần nghiêm khắc nên có thể xem xét áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt, để bảo đảm sự công bằng giữa các bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với xã hội.

### **[3] Về các nội dung khác:**

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo CVB được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo KTK không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Các Điều 345, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo CVB về việc xin được giảm nhẹ hình phạt; Sửa Bản án số 01/2021/HSST ngày 05/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo CVB và KTK, cụ thể như sau:

1.1. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 327; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt: Bị cáo CVB 51 (năm mươi một) tháng tù** về tội Chứa mại dâm. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến ngày 02/11/2020.

1.2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 327; các điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt: Bị cáo KTK 48 (bốn mươi tám) tháng tù** về tội Chứa mại dâm. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến ngày 02/11/2020.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Ba Vì
- TAND huyện Ba Vì;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- Các bị cáo CVB, KTK
- Trại giam nơi bị cáo KTK đang THA
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**Vũ Quang Huy**

